TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THẠNH PHÚ** Tỉnh Bến Tre	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **47**/2024/QĐST-DS	*P, ngày 11 tháng 4 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 03 tháng 4 năm 2024 các đương sự thoả thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ nội dung vụ án "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" thụ lý số: 492/2023/TLST–DS ngày 08 tháng 11 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Dương Văn D, sinh năm 1965. Địa chỉ: số 19/2, ấp TKB, xã M H, huyện P, tỉnh Bến Tre.

Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là bà Lê Thị Thanh N, sinh năm 1990. Địa chỉ: ấp M N, xã NĐ, huyện MC N, tỉnh Bến Tre.

- Bị đơn: Bà Trần Thị G, sinh năm 1963; Ông Hồ Hữu T, sinh năm 1963; Bà Hồ Trần Kiều O, sinh năm 1985. Cùng cư trú: số 190/3, ấp T T B, xã TH, huyện P, tỉnh Bến Tre. (Ông Toàn, bà O uỷ quyền cho bà Gtham gia tố tụng và toàn quyền quyết định trong vụ án)

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Trần Thị G, ông Hồ Hữu T, bà Hồ Trần Kiều O có nghĩa vụ liên đới trả cho ông Dương Văn Dsố tiền 340.000.000 (Ba trăm bốn mươi triệu) đồng. Thời gian trả khi Quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

Ông Dkhông yêu cầu tính lãi nên Toà án không xem xét giải quyết.

Ông D không yêu cầu ông Hồ Trần Chí L có nghĩa vụ liên đới với bà Trần Thị Gọn, ông Hồ Hữu T, bà Hồ Trần Kiều O để trả cho ông Dsố tiền này.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày

có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

* Án phí dân sự sơ thẩm:

Bà Gọn, ông T là người cao tuổi nên được miễn nộp án phí.

Bà Hồ Trần Kiều O có nghĩa vụ nộp số tiền: 2.833.333 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện P, tỉnh Bến Tre.

Chi cục Thi hành án dân sự huyện P, tỉnh Bến Tre hoàn trả lại cho ông Dương Văn D số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 10.323.880 đồng theo biên lai thu số 0000258 ngày 01 tháng 11 năm 2023.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện P;
- Chi cục THADS huyện P;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(đã ký và đóng dấu)

Hồ Thị Triết